

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST

Ngày: 07-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Triển.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Tăng Gò.

2. Ông Nguyễn Sơn Trường.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lữ Minh Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thuận H (Hi) - Sinh năm 1989 tại: Đức Hòa - Long An; nơi cư trú: ấp Rừng Dầu, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Phụ giúp gia đình; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm: 1968; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2019 cho đến ngày 21/6/2019 cho gia đình bảo lãnh. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Tuyết L - Sinh năm 1977 - Địa chỉ: 72/3D ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/5/2019, tại khu phố 3, thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An, Công an thị trấn Đông Thành bắt quả tang Lê Thuận H đang điều khiển xe mô tô có nguồn gốc do người khác phạm tội mà có.

Quá trình điều tra Lê Thuận H khai nhận: H đang là công nhân tại huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, thường xuyên lái quán cà phê Thủy Mộc trên đường Trường Chinh, gần ngã tư An Suông để uống cà phê. Trong quá trình uống cà phê, tại đây H có quen một thanh niên tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch), T1 có gọi ý với H về việc chạy xe do người khác phạm tội mà có, thuê H chạy xe từ huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh về khu vực cầu Kênh Tĩnh thuộc ấp 1, xã Mỹ Thạnh Bắc, huyện Đức Huệ, với tiền công mỗi chuyến trót lọt là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), do cần tiền để tiêu xài nên H đã nhận lời và cho T1 số điện thoại để liên lạc. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 07/5/2019, T1 gọi điện kêu H đến quán cà phê Thủy Mộc trên đường Trường Chinh, gần ngã tư An Suông để nhận xe, H đồng ý và đón xe buýt đến nơi và điện thoại báo cho T1 và đứng đợi khoảng 10 phút, thì có một thanh niên lạ mặt, khoảng 30 tuổi điều khiển xe mô tô loại Sirius, màu đỏ-đen, biển số: 59Y1-176.59, trên xe có cắm chìa khóa tạm, đến hỏi H nhận xe cho T1 phải không, H trả lời phải, thanh niên này giao xe cho H và bỏ đi. Sau khi nhận xe, H điều khiển về đến khu phố 3, thị trấn Đông Thành thì bị lực lượng công an phát hiện, H bỏ xe chạy bộ để tẩu thoát thì bị bắt quả tang người cùng tang vật nên chưa nhận được tiền công.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô loại Sirius, hiệu YAMAHA, màu đỏ-đen, biển số: 59Y1-176.59, số máy: 5C64604024; Số khung: RLCS5C640BY604023.

Tại kết luận định giá tài sản số: 60/KL-TCKH ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đức Huệ xác định giá trị xe mô tô nói trên tại thời điểm hiện tại là 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Xử lý tang vật của cơ quan cảnh sát điều tra: Quá trình thẩm tra xác minh chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Tuyết L, mua xe vào năm 2011 với giá 24.600.000 đồng. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bà L nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 31 ngày 10/5/2019 trả lại cho bà L đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác, nên không đề cập đến.

Đối với điện thoại di động mà H sử dụng để liên lạc trong việc thực hiện hành vi phạm tội, trong quá trình bị truy bắt H đã làm rơi mất, không thu giữ được nên không đề cập đến.

Đối với người đàn ông tên T1 đã thuê H vận chuyển và người thanh niên đã giao, nhận xe với H: không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục thu thập thông tin, tài liệu khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS-ĐH ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Thuận H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Thuận H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 32, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thuận H 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đề cập xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan: Bà Nguyễn Thị Tuyết L vắng mặt tại phiên tòa trong lời khai trình bày đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 07/5/2019 (khoảng 13 giờ 00 phút), Lê Thuận H đã nhận lời vận chuyển và 01 (một) xe mô tô loại Sirius, hiệu YAMAHA, màu đỏ-đen, biển số: 59Y1-176.59, số máy: 5C64604024; số khung: RLCS5C640BY604023 do người khác phạm tội mà có cho một người không rõ địa chỉ (chỉ biết tên T1) từ khu vực ngã Tư An Sương (thành phố Hồ Chí Minh) về khu vực ấp 1, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ để tiêu thụ với giá tiền công vận chuyển là 300.000 đồng (bị cáo chưa nhận tiền công). Khi bị cáo H vận chuyển xe mô tô nói trên đến khu phố 3, thị trấn Đông Thành thì bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật. Qua định giá tài sản xe mô tô nói trên có giá trị là 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thuận H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an thị trấn Đông Thành, huyện Đức Huệ lập lúc 15 giờ 00 phút ngày 07/5/2019, kết luận định giá tài sản số 60/KL-TCKH, ngày 08/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự

huyện Đức Huệ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Lê Thuận H phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, cáo trạng số: 43/CT-VKS-ĐH ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lê Thuận H với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Thuận H là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự, tạo điều kiện khuyến khích cho những người khác đi vào con đường phạm tội. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có việc làm và nơi cư trú ổn định nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy bị cáo Lê Thuận H trong quá trình xét xử thật thà khai báo, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cha bị cáo mất sớm hoàn cảnh gia đình khó khăn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Lê Thuận H là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tuyết L vắng mặt tại phiên tòa trong lời khai không yêu cầu nên không đề cập xem xét. Nếu sau này có phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên đề cập xem xét.

Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo chưa nhận tiền công vận chuyển nên không đề cập thu hồi nộp lại.

[9] Đối với những người giới thiệu, chủ thuê, người giao nhận xe cho bị cáo, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo qui định của pháp luật.

[10] Bị cáo Lê Thuận H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, 65 Bộ luật hình sự; Các Điều 135, Điều 136, Điều 299, Điều 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Thuận H phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

3. Xử phạt bị cáo Lê Thuận H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Thuận H về Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An theo dõi, giáo dục trong thời gian thi hành án treo.

Trong thời gian thi hành án treo bị cáo Lê Thuận H có 02 lần vi phạm nghĩa vụ của án treo thì chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo sang hình phạt tù có thời hạn.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thuận H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 07/8/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Văn Triến

